kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: HÓA HỌC - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 06/11/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: H12.CK1.226

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Một mẫu amylopectin có 2500 mắt xích trong phân tử. Phân tử khối trung bình của nó bằng

A. 405000 **B.** 450000 **C.** 2500 **D.** 855000

Câu 2. Hai chất giặt rửa A và B được thử trong các bể nước mô phỏng có **cùng lượng sinh khối**, cùng nhiệt độ và cùng chế độ chiếu sáng. Mỗi bể được cân một lượng chất giặt rửa rồi lấy mẫu đo phosphate; vì hai mẫu đậm nhạt khác nhau nên phòng thí nghiệm **pha loãng khác nhau** trước khi đo.

Công thức	Khối lượng chất giặt rửa (g)	Thể tích bể (L)	Hệ số pha loãng	Số đọc phosphate (mg P/L)	Nền (mg P/L)
A	$2,9$	$9,5$	20	$0,33$	$0,08$
B	$0,7$	$8,0$	10	$0,28$	$0,06$

Tải phosphate chuẩn hoá được tính bằng đúng một công thức: $L_P = \dfrac{(C_{\text{đọc}} - C_{\text{nền}}) \times D \times V}{m}$, đơn vị mg P trên mỗi gam chất giặt rửa. Cùng lúc ấy, oxygen hoà tan được theo dõi ở cả hai bể và ở một **bể đối chứng không có chất giặt rửa**. Mỗi số dưới đây là trung bình của ba lần lặp.

Ngày	Bể đối chứng (mg/L)	Bể A (mg/L)	Bể B (mg/L)
2	$8,74$	$8,53$	$8,15$
4	$8,55$	$7,93$	$7,67$
6	$8,37$	$8,03$	$8,00$
8	$8,23$	$7,96$	$7,95$

Độ lặp lại (nửa bề rộng khoảng) của mỗi chuỗi: đối chứng $\pm 0,15$, bể A $\pm 0,15$, bể B $\pm 0,10$ mg/L. Mức hụt oxygen của một bể trong một ngày là $\Delta DO = DO_{doi\ chung} - DO_{be}$ khoảng của ΔDO có nửa bề rộng bằng **tổng** hai nửa bề rộng ấy, và hiệu ứng chỉ được coi là **đã phân giải** khi khoảng đó **không chứa** 0. **Thẻ đánh giá.** Một công thức đạt khi thoả **đồng thời**: $L_P \le 19,1$ mg P/g và mức hụt oxygen lớn nhất trong bốn ngày $\le 1,0$ mg/L. Thẻ ghi thêm: kết quả bể mô phỏng chỉ là **bằng chứng hỗ trợ** trong phạm vi mô hình, không phải chứng minh cho mọi hệ sông hồ. Nhóm nghiên cứu công bố: *"B thân thiện với môi trường hơn A, vì số đọc phosphate của nó thấp hơn."* Hỏi: tải phosphate chuẩn hoá L_P của công thức B bằng bao nhiêu mg P/g?

A. $2,5$ mg P/g **B.** $16,4$ mg P/g **C.** 32 mg P/g **D.** $25,1$ mg P/g

Câu 3. Ester hoá glycine bằng methanol, sản phẩm hữu cơ thu được là

A. methyl alaninate **B.** methyl glycinate **C.** ethyl alaninate **D.** ethyl glycinate

Câu 4. Cho protein tác dụng với HNO_3 đặc, hiện tượng quan sát được là

A. Xuất hiện màu tím

B. Xuất hiện kết tủa đỏ gạch

C. Xuất hiện kết tủa màu vàng

D. Xuất hiện màu xanh tím

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 5. Trong pin điện hoá, mỗi điện cực xảy ra bao nhiêu nửa phản ứng?

.....

.....

.....

Câu 6. Trung hoà acid béo tự do trong 10 g dầu ăn cần vừa đủ 25 mL dung dịch KOH $0,1$ M ($M = 56$). Tính chỉ số acid của mẫu dầu ấy.

.....

.....

.....

Câu 7. Số mol electron ứng với một mol khí O_2 sinh ra ở anode bằng bao nhiêu?

.....

.....

.....